

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIỂU CẦN
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2023/DSST
Ngày: 20-02-2023
*V/v Tranh chấp hợp đồng
dân sự về góp hội*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỂU CẦN, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Dương Thị Mỹ Châm**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Minh Nhiễm;

Ông Lê Thanh Bình.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Sơn Thị Hoa Lan**- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hoàng Danh**, Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 02 năm 2023, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 105/2022/TLST-DS, ngày 20-10-2022; về việc “Tranh chấp hợp đồng dân sự về góp hội”; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2023/QĐXXST-DS, ngày 02-02-2023; giữa:

Nguyên đơn: Chị Thạch Thị Chanh Đ, sinh năm 1976; Địa chỉ: Ấp Ô Tr, xã Hiếu T, huyện TC, tỉnh Trà Vinh (Có đơn xin vắng mặt).

Bị đơn: Chị Thạch Thị Ch, sinh năm 1970; Địa chỉ: Ấp Ô Tr, xã Hiếu T, huyện TC, tỉnh Trà Vinh (Có đơn xin vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: 15 người

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện trong quá trình giải quyết nguyên đơn chị Thạch Thị Chanh Đ trình bày:

Ngày 30/11/2019 DL chị có tổ chức khai 32 dây hội, chị Thạch Thị Ch (danh sách tên 6 Chên) tham gia 32 dây, mỗi dây tham gia 01 phần, hình thức tham gia góp hội được thỏa thuận như sau: Loại hội 5.000.000 đồng, chỉ thỏa thuận bằng lời nói không có làm văn bản, chị có giao danh sách hội viên cho các hội viên tham gia theo dõi, mỗi dây hội gồm có 16 phần, huê hồng đầu thảo hưởng bằng 1.500.000 đồng/lần hót, nửa tháng khai 01 lần, sau khi khai hội, chủ hội có trách nhiệm gom tiền của các hội viên rồi giao cho người trúng thăm hót

hội, 32 dây hội chị tổ chức khai đến lần thứ 13, ở lần khai thứ 14 chị úp hội, mỗi dây còn lại 03 lần khai mới mãn hội, cụ thể từng dây hội chị Ch tham gia và bỏ thăm hốt hội như sau:

Dây 01: Chị Ch tham gia 1 phần, từ lần khai hội thứ 01 đến thứ 10 chị Ch đóng hội sống đầy đủ, ở lần khai hội thứ 11 chị Ch bỏ thăm 3.390.000 đồng là người trúng thăm hốt hội, tiền hội chị Ch được nhận bằng 56.550.000 đồng đã trừ huê hồng, chị giao tiền cho chị Ch nhận, không có làm giấy tờ. Sau khi hốt hội chị Ch đóng hội chết đến lần thứ 13, yêu cầu chị Ch trả lại 03 lần tiền hội đã nhận bằng 4.830.000 đồng.

Dây 02: Chị Ch tham gia 1 phần, từ lần khai hội thứ 01 đến thứ 06 chị Ch đóng hội sống đầy đủ, ở lần khai hội thứ 07 chị Ch bỏ thăm 3.490.000 đồng là người trúng thăm hốt hội, tiền hội chị Ch được nhận bằng 42.090.000 đồng đã trừ huê hồng, chị giao tiền cho chị Ch nhận, không có làm giấy tờ. Sau khi hốt hội chị Ch đóng hội chết đến lần thứ 13, yêu cầu chị Ch trả lại 03 lần tiền hội đã nhận bằng 4.530.000 đồng.

Dây 03: Chị Ch tham gia 1 phần, từ lần khai hội thứ 01 đến thứ 03 chị Ch đóng hội sống đầy đủ, ở lần khai hội thứ 04 chị Ch bỏ thăm 2.500.000 đồng là người trúng thăm hốt hội, tiền hội chị Ch được nhận bằng 43.500.000 đồng đã trừ huê hồng, chị giao tiền cho chị Ch nhận, không có làm giấy tờ. Sau khi hốt hội chị Ch đóng hội chết đến lần thứ 13, yêu cầu chị Ch trả lại 03 lần tiền hội đã nhận bằng 7.500.000 đồng.

Dây 04: Chị Ch tham gia 1 phần, từ lần khai hội thứ 01 đến thứ 08 chị Ch đóng hội sống đầy đủ, ở lần khai hội thứ 09 chị Ch bỏ thăm 3.750.000 đồng là người trúng thăm hốt hội, tiền hội chị Ch được nhận bằng 47.250.000 đồng đã trừ huê hồng, chị giao tiền cho chị Ch nhận, không có làm giấy tờ. Sau khi hốt hội chị Ch đóng hội chết đến lần thứ 13, yêu cầu chị Ch trả lại 03 lần tiền hội đã nhận bằng 3.750.000 đồng.

Dây 05: Chị Ch tham gia 1 phần, từ lần khai hội thứ 01 đến thứ 05 chị Ch đóng hội sống đầy đủ, ở lần khai hội thứ 06 chị Ch bỏ thăm 3.420.000 đồng là người trúng thăm hốt hội, tiền hội chị Ch được nhận bằng 49.300.000 đồng đã trừ huê hồng, chị giao tiền cho chị Ch nhận, không có làm giấy tờ. Sau khi hốt hội chị Ch đóng hội chết đến lần thứ 13, yêu cầu chị Ch trả lại 03 lần tiền hội đã nhận bằng 5.400.000 đồng.

Dây 07: Chị Ch tham gia 1 phần, từ lần khai hội thứ 01 đến thứ 11 chị Ch đóng hội sống đầy đủ, ở lần khai hội thứ 12 chị Ch bỏ thăm 3.200.000 đồng là người trúng thăm hốt hội, tiền hội chị Ch được nhận bằng 60.700.000 đồng đã trừ huê hồng, chị giao tiền cho chị Ch nhận, không có làm giấy tờ. Sau khi hốt hội chị Ch đóng hội chết đến lần thứ 13, yêu cầu chị Ch trả lại 03 lần tiền hội đã nhận bằng 5.400.000 đồng.

Dây 08: Chị Ch tham gia 1 phần, từ lần khai hội thứ 01 đến thứ 09 chị Ch đóng hội sống đầy đủ, ở lần khai hội thứ 10 chị Ch bỏ thăm 3.600.000 đồng là người trúng thăm hốt hội, tiền hội chị Ch được nhận bằng 51.900.000 đồng đã trừ huê hồng, chị giao tiền cho chị Ch nhận, không có làm giấy tờ. Sau khi hốt hội chị Ch đóng hội chết đến lần thứ 13, yêu cầu chị Ch trả lại 03 lần tiền hội đã

nhận bằng 4.200.000 đồng.

Dây 09: Chị Ch tham gia 1 phần, từ lần khai hội thứ 01 đến thứ 07 chị Ch đóng hội sống đầy đủ, ở lần khai hội thứ 08 chị Ch bỏ thăm 3.790.000 đồng là người trúng thăm hốt hội, tiền hội chị Ch được nhận bằng 43.180.000 đồng đã trừ huê hồng, chị giao tiền cho chị Ch nhận, không có làm giấy tờ. Sau khi hốt hội chị Ch đóng hội chết đến lần thứ 13, yêu cầu chị Ch trả lại 03 lần tiền hội đã nhận bằng 3.630.000 đồng.

Dây 10: Chị Ch tham gia 1 phần, từ lần khai hội thứ 01, 02 chị Ch đóng hội sống đầy đủ, ở lần khai hội thứ 03 chị Ch bỏ thăm 2.500.000 đồng là người trúng thăm hốt hội, tiền hội chị Ch được nhận bằng 41.000.000 đồng đã trừ huê hồng, chị giao tiền cho chị Ch nhận, không có làm giấy tờ. Sau khi hốt hội chị Ch đóng hội chết đến lần thứ 13, yêu cầu chị Ch trả lại 03 lần tiền hội đã nhận bằng 7.500.000 đồng.

Dây 11: Chị Ch tham gia 1 phần, từ lần khai hội thứ 01 đến thứ 11 chị Ch đóng hội sống đầy đủ, ở lần khai hội thứ 12 chị Ch bỏ thăm 3.190.000 đồng là người trúng thăm hốt hội, tiền hội chị Ch được nhận bằng 60.740.000 đồng đã trừ huê hồng, chị giao tiền cho chị Ch nhận, không có làm giấy tờ. Sau khi hốt hội chị Ch đóng hội chết đến lần thứ 13, yêu cầu chị Ch trả lại 03 lần tiền hội đã nhận bằng 5.430.000 đồng.

Dây 12: Chị Ch tham gia 1 phần, từ lần khai hội thứ 01 đến thứ 05 chị Ch đóng hội sống đầy đủ, ở lần khai hội thứ 06 chị Ch bỏ thăm 3.600.000 đồng là người trúng thăm hốt hội, tiền hội chị Ch được nhận bằng 37.500.000 đồng đã trừ huê hồng, chị giao tiền cho chị Ch nhận, không có làm giấy tờ. Sau khi hốt hội chị Ch đóng hội chết đến lần thứ 13, yêu cầu chị Ch trả lại 03 lần tiền hội đã nhận bằng 4.200.000 đồng.

Dây 13: Chị Ch tham gia 1 phần, từ lần khai hội thứ 01 đến thứ 07 chị Ch đóng hội sống đầy đủ, ở lần khai hội thứ 08 chị Ch bỏ thăm 3.790.000 đồng là người trúng thăm hốt hội, tiền hội chị Ch được nhận bằng 43.180.000 đồng đã trừ huê hồng, chị giao tiền cho chị Ch nhận, không có làm giấy tờ. Sau khi hốt hội chị Ch đóng hội chết đến lần thứ 13, yêu cầu chị Ch trả lại 03 lần tiền hội đã nhận bằng 3.630.000 đồng.

Dây 15: Chị Ch tham gia 1 phần, từ lần khai hội thứ 01 đến thứ 08 chị Ch đóng hội sống đầy đủ, ở lần khai hội thứ 09 chị Ch bỏ thăm 3.740.000 đồng là người trúng thăm hốt hội, tiền hội chị Ch được nhận bằng 47.320.000 đồng đã trừ huê hồng, chị giao tiền cho chị Ch nhận, không có làm giấy tờ. Sau khi hốt hội chị Ch đóng hội chết đến lần thứ 13, yêu cầu chị Ch trả lại 03 lần tiền hội đã nhận bằng 3.780.000 đồng.

Dây 16: Chị Ch tham gia 1 phần, từ lần khai hội thứ 01 đến thứ 09 chị Ch đóng hội sống đầy đủ, ở lần khai hội thứ 10 chị Ch bỏ thăm 3.600.000 đồng là người trúng thăm hốt hội, tiền hội chị Ch được nhận bằng 51.900.000 đồng đã trừ huê hồng, chị giao tiền cho chị Ch nhận, không có làm giấy tờ. Sau khi hốt hội chị Ch đóng hội chết đến lần thứ 13, yêu cầu chị Ch trả lại 03 lần tiền hội đã nhận bằng 5.400.000 đồng.

Dây 17: Chị Ch tham gia 1 phần, từ lần khai hội thứ 01 đến thứ 12 chị Ch

đóng hội sống đầy đủ, ở lần khai hội thứ 13 chị Ch bỏ thăm 2.610.000 đồng là người trúng thăm hốt hội, tiền hội chị Ch được nhận bằng 65.670.000 đồng đã trừ huê hồng, chị giao tiền cho chị Ch nhận, không có làm giấy tờ, yêu cầu chị Ch trả lại 03 lần tiền hội đã nhận bằng 7.170.000 đồng.

Dây 18: Chị Ch tham gia 1 phần, ở lần khai hội thứ 01 chị Ch bỏ thăm 1.500.000 đồng là người trúng thăm hốt hội, tiền hội chị Ch được nhận bằng 51.000.000 đồng đã trừ huê hồng, chị giao tiền cho chị Ch nhận, không có làm giấy tờ. Sau khi hốt hội chị Ch đóng hội chết đến lần thứ 13, yêu cầu chị Ch trả lại 03 lần tiền hội đã nhận bằng 10.500.000 đồng.

Dây 19: Chị Ch tham gia 1 phần, từ lần khai hội thứ 01 đến thứ 03 chị Ch đóng hội sống đầy đủ, ở lần khai hội thứ 04 chị Ch bỏ thăm 2.500.000 đồng là người trúng thăm hốt hội, tiền hội chị Ch được nhận bằng 43.500.000 đồng đã trừ huê hồng, chị giao tiền cho chị Ch nhận, không có làm giấy tờ. Sau khi hốt hội chị Ch đóng hội chết đến lần thứ 13, yêu cầu chị Ch trả lại 03 lần tiền hội đã nhận bằng 7.500.000 đồng.

Dây 20: Chị Ch tham gia 1 phần, từ lần khai hội thứ 01, 02 chị Ch đóng hội sống đầy đủ, ở lần khai hội thứ 03 chị Ch bỏ thăm 2.500.000 đồng là người trúng thăm hốt hội, tiền hội chị Ch được nhận bằng 41.000.000 đồng đã trừ huê hồng, chị giao tiền cho chị Ch nhận, không có làm giấy tờ. Sau khi hốt hội chị Ch đóng hội chết đến lần thứ 13, yêu cầu chị Ch trả lại 03 lần tiền hội đã nhận bằng 7.500.000 đồng.

Dây 21: Chị Ch tham gia 1 phần, từ lần khai hội thứ 01 đến thứ 06 chị Ch đóng hội sống đầy đủ, ở lần khai hội thứ 07 chị Ch bỏ thăm 3.670.000 đồng là người trúng thăm hốt hội, tiền hội chị Ch được nhận bằng 40.470.000 đồng đã trừ huê hồng, chị giao tiền cho chị Ch nhận, không có làm giấy tờ. Sau khi hốt hội chị Ch đóng hội chết đến lần thứ 13, yêu cầu chị Ch trả lại 03 lần tiền hội đã nhận bằng 3.990.000 đồng.

Dây 22: Chị Ch tham gia 1 phần, từ lần khai hội thứ 01 đến thứ 10 chị Ch đóng hội sống đầy đủ, ở lần khai hội thứ 11 chị Ch bỏ thăm 3.500.000 đồng là người trúng thăm hốt hội, tiền hội chị Ch được nhận bằng 54.100.000 đồng đã trừ huê hồng, chị giao tiền cho chị Ch nhận, không có làm giấy tờ. Sau khi hốt hội chị Ch đóng hội chết đến lần thứ 13, yêu cầu chị Ch trả lại 03 lần tiền hội đã nhận bằng 4.500.000 đồng.

Dây 23: Chị Ch tham gia 1 phần, từ lần khai hội thứ 01 đến thứ 08 chị Ch đóng hội sống đầy đủ, ở lần khai hội thứ 09 chị Ch bỏ thăm 3.740.000 đồng là người trúng thăm hốt hội, tiền hội chị Ch được nhận bằng 47.320.000 đồng đã trừ huê hồng, chị giao tiền cho chị Ch nhận, không có làm giấy tờ. Sau khi hốt hội chị Ch đóng hội chết đến lần thứ 13, yêu cầu chị Ch trả lại 03 lần tiền hội đã nhận bằng 3.780.000 đồng.

Dây 24: Chị Ch tham gia 1 phần, từ lần khai hội thứ 01 đến thứ 04 chị Ch đóng hội sống đầy đủ, ở lần khai hội thứ 05 chị Ch bỏ thăm 2.500.000 đồng là người trúng thăm hốt hội, tiền hội chị Ch được nhận bằng 46.000.000 đồng đã trừ huê hồng, chị giao tiền cho chị Ch nhận, không có làm giấy tờ. Sau khi hốt hội chị Ch đóng hội chết đến lần thứ 13, yêu cầu chị Ch trả lại 03 lần tiền hội đã

nhận bằng 4.530.000 đồng.

Dây 25: Chị Ch tham gia 1 phần, từ lần khai hội thứ 01 đến thứ 13 chị Ch đóng hội sống đầy đủ, ở lần khai hội thứ 13 chị Ch bỏ thăm 3.490.000 đồng là người trúng thăm hốt hội, tiền hội chị Ch được nhận bằng 63.030.000 đồng đã trừ huê hồng, chị giao tiền cho chị Ch nhận, không có làm giấy tờ, yêu cầu chị Ch trả lại 03 lần tiền hội đã nhận bằng 4.530.000 đồng.

Dây 27: Chị Ch tham gia 1 phần, từ lần khai hội thứ 01 đến thứ 11 chị Ch đóng hội sống đầy đủ, ở lần khai hội thứ 12 chị Ch bỏ thăm 3.250.000 đồng là người trúng thăm hốt hội, tiền hội chị Ch được nhận bằng 60.050.000 đồng đã trừ huê hồng, chị giao tiền cho chị Ch nhận, không có làm giấy tờ. Sau khi hốt hội chị Ch đóng hội chết đến lần thứ 13, yêu cầu chị Ch trả lại 03 lần tiền hội đã nhận bằng 5.250.000 đồng.

Dây 28: Chị Ch tham gia 1 phần, từ lần khai hội thứ 01 đến thứ 04 chị Ch đóng hội sống đầy đủ, ở lần khai hội thứ 05 chị Ch bỏ thăm 2.500.000 đồng là người trúng thăm hốt hội, tiền hội chị Ch được nhận bằng 46.000.000 đồng đã trừ huê hồng, chị giao tiền cho chị Ch nhận, không có làm giấy tờ. Sau khi hốt hội chị Ch đóng hội chết đến lần thứ 13, yêu cầu chị Ch trả lại 03 lần tiền hội đã nhận bằng 7.500.000 đồng.

Dây 30: Chị Ch tham gia 1 phần, ở lần khai hội thứ 01 chị Ch đóng hội sống đầy đủ, ở lần khai hội thứ 02 chị Ch bỏ thăm 2.500.000 đồng là người trúng thăm hốt hội, tiền hội chị Ch được nhận bằng 38.500.000 đồng đã trừ huê hồng, chị giao tiền cho chị Ch nhận, không có làm giấy tờ. Sau khi hốt hội chị Ch đóng hội chết đến lần thứ 13, yêu cầu chị Ch trả lại 03 lần tiền hội đã nhận bằng 7.500.000 đồng.

Dây 31: Chị Ch tham gia 1 phần, ở lần khai hội thứ 01 chị Ch bỏ thăm 1.500.000 đồng là người trúng thăm hốt hội, tiền hội chị Ch được nhận bằng 51.000.000 đồng đã trừ huê hồng, chị giao tiền cho chị Ch nhận, không có làm giấy tờ. Sau khi hốt hội chị Ch đóng hội chết đến lần thứ 13, yêu cầu chị Ch trả lại 03 lần tiền hội đã nhận bằng 10.500.000 đồng.

Dây 32: Chị Ch tham gia 1 phần, từ lần khai hội thứ 01 chị Ch đóng hội sống đầy đủ, ở lần khai hội thứ 02 chị Ch bỏ thăm 2.500.000 đồng là người trúng thăm hốt hội, tiền hội chị Ch được nhận bằng 38.500.000 đồng đã trừ huê hồng, chị giao tiền cho chị Ch nhận, không có làm giấy tờ. Sau khi hốt hội chị Ch đóng hội chết đến lần thứ 13, yêu cầu chị Ch trả lại 03 lần tiền hội đã nhận bằng 7.500.000 đồng.

Tổng cộng chị Chanh Đ yêu cầu ở các dây hội trên bằng 161.430.000 đồng, qua hòa giải tôi thống nhất chỉ yêu cầu chị Ch trả lại số tiền 161.400.000 đồng. Chị Ch còn 04 dây hội sống số 06, 14, 26, 29 đã đóng đến lần thứ 13 tổng cộng bằng 93.410.000 đồng (*cụ thể dây hội số 06 bằng 24.630.000 đồng; Dây hội số 14 bằng 24.030.000 đồng; Dây hội số 26 bằng 23.150.000 đồng; Dây hội số 29 bằng 21.600.000 đồng*), chị đồng ý cần trừ lại tiền hội chị khởi kiện chị Ch, sau khi cần trừ số hội còn lại chị Ch phải trả cho chị bằng 67.990.000 đồng.

Nay chị Đ yêu cầu chị Thạch Thị Ch trả lại 03 lần tiền hội đã nhận bằng 67.990.000 đồng (Loại hội 5.000.000 đồng, mở ngày 30/11/2019, dây hội số:

01, 02, 03, 04, 05, 07, 08, 09, 10, 11, 12, 13, 15, 16, 17, 18, 19, 20, 21, 22, 23, 24, 25, 27, 28, 30, 31, 32), không yêu cầu tính lãi.

Chị Thạch Thị Chanh Đ có đơn xin vắng mặt.

Trong quá trình giải quyết chị Thạch Thị Ch có ý kiến trình bày:

Ngày 30/11/2019 DL chị Chanh Đ có tổ chức khui 32 dây hui, chị tham gia 32 dây, mỗi dây tham gia 01 phần, hình thức tham gia góp hui được thỏa thuận như sau: Loại hui 5.000.000 đồng, chỉ thỏa thuận bằng lời nói không có làm văn bản, mỗi dây hui gồm có 16 phần (danh sách tên 6 Chên), huê hồng đầu thảo hưởng của mỗi dây bằng 1.500.000 đồng/lần hót, nửa háng khui 01 lần, hui đã khui đến lần thứ 13, ở lần khui thứ 14 chị Chanh Đ úp hui, mỗi dây còn lại 03 lần khui nữa mới mãn hui. Trong 32 dây hui trên chị bỏ thăm hót 28 dây còn nợ lại chị Chanh Đ tiền hui chết bằng 161.400.000 đồng. Chị còn 04 dây hui sống số 06, 14, 26, 29 cũng đóng đến lần thứ 13 tổng cộng bằng 93.410.000 đồng (*Cụ thể dây hui số 06 bằng 24.630.000 đồng; Dây hui số 14 bằng 24.030.000 đồng; Dây hui số 26 bằng 23.150.000 đồng; Dây hui số 29 bằng 21.600.000 đồng*), chị đồng ý cân trừ lại tiền hui chị nợ chị Chanh Đ, sau khi cân trừ thì chị còn nợ lại chị Chanh Đ bằng 67.990.000 đồng, chị không đồng ý trả, do các chủ hui đã úp hui đồng loạt, chị còn thiếu nhiều chủ hui khác nên không có khả năng trả cho chị Chanh Đ.

Chị Thạch Thị Ch có đơn xin vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng có ý kiến trình bày: Ngày 30/11/2019, chị Chanh Đ có tổ chức khui 32 dây hui, loại hui 5.000.000 đồng, mỗi dây có 16 phần, chị Chanh Đ úp hui ở lần khui thứ 13, tất cả 32 dây hui trên còn 03 lần khui nữa mới mãn hui. Sau khi úp hui chủ hui và hui viên có tính toán cân trừ 03 lần tiền hui sống ở các dây hui trên xong, không có ai khởi kiện chị Chanh Đ, các phần hui mà chị Chanh Đ khởi kiện thống nhất để cho chị Chanh Đ giải quyết với chị Ch.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có đơn xin vắng mặt.

Trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn có cung cấp tài liệu chứng có gồm: 32 danh sách hui viên (photo); 01 chứng minh nhân dân tên Chanh Đ và 01 Sổ hộ khẩu tên Đ (photo); các biên nhận tính tiền hui giữa chủ hui với hui viên (photo); Bị đơn cung cấp chứng cứ 01 chứng minh nhân dân tên Ch.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án cho đến xét xử, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng nhiệm vụ, quyền hạn và tuân thủ đúng trình tự, thủ tục giải quyết vụ án dân sự theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đương sự tham gia tố tụng trong vụ án đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; Chị Sơn Thị Sa Rane, chị Thạch Thị Hồng, Thạch Thị Thone và chị Thạch Thị Hoanh Ny chưa chấp hành đúng theo quy định của pháp luật còn vắng mặt tại các phiên hòa giải và phiên tòa.

Về nội dung vụ án: Sau khi tóm tắt nội dung vụ án Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Thạch Thị Chanh Đ.

2. Buộc chị Thạch Thị Ch trả cho chị Thạch Thị Chanh Đ tiền hui đã nhận tổng cộng bằng 67.990.000 đồng (Loại hui 5.000.000 đồng, mở ngày 30/11/2019 DL, dây hui số: 01, 02, 03, 04, 05, 07, 08, 09, 10, 11, 12, 13, 15, 16, 17, 18, 19, 20, 21, 22, 23, 24, 25, 27, 28, 30, 31, 32); Chị Thạch Thị Chanh Đ không yêu cầu tính lãi.

3. Về án phí đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Những vấn đề các bên đương sự thống nhất:

Chị Thạch Thị Ch thừa nhận có tham gia 32 dây hui (Loại hui 5.000.000 đồng, mở ngày 30/11/2019 DL, từ dây hui số 01 đến 32).

Chị Thạch Thị Ch thừa nhận còn nợ chị Thạch Thị Chanh Đ bằng 67.990.000 đồng (Loại hui 5.000.000 đồng, mở ngày 30/11/2019 DL, dây hui số: 01, 02, 03, 04, 05, 07, 08, 09, 10, 11, 12, 13, 15, 16, 17, 18, 19, 20, 21, 22, 23, 24, 25, 27, 28, 30, 31, 32).

Những vấn đề các bên đương sự không thống nhất:

Chị Thạch Thị Chanh Đ yêu cầu chị Thạch Thị Ch trả tiền hui đã nhận bằng 67.990.000 đồng (Loại hui 5.000.000 đồng, mở ngày 30/11/2019 DL, dây hui số: 01, 02, 03, 04, 05, 07, 08, 09, 10, 11, 12, 13, 15, 16, 17, 18, 19, 20, 21, 22, 23, 24, 25, 27, 28, 30, 31, 32); Chị Thạch Thị Chanh Đ không yêu cầu tính lãi.

Chị Thạch Thị Ch không đồng ý trả, do các chủ hui đã úp hui đồng loạt, chị còn thiếu nhiều chủ hui khác nên không có khả năng trả cho chị Chanh Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng*: Quan hệ tranh chấp trong vụ án là “Tranh chấp hợp đồng dân sự về góp hui”. Bị đơn cư trú tại huyện Tiểu Cần theo quy định tại Điều 35, 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần; Bị đơn không có yêu cầu phản tố, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu độc lập.

Chị Thạch Thị Chanh Đ, chị Thạch Thị Mười, chị Sơn Thị Sa Ry, chị Thạch Thị Thâm, chị Thạch Thị Phụng, chị Sơn Thị Sa Vương, chị Sơn Thị Hồng, chị Thạch Thị Kim Lành, bà Thạch Thị Mẫn, chị Thạch Thị Thy, chị Trần Thị Hà, chị Thạch Thị Ch và anh Thạch Thuậnl có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự vẫn xét xử vụ án.

Chị Sơn Thị Sa Rane, chị Thạch Thị Hoanh Ny, bà Thạch Thị Hồng, chị Thạch Thị Thone trong quá trình tiến hành tố tụng và giải quyết vụ án đều vắng mặt, Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự vẫn xét xử vụ án.

[3] *Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn*: Chị Thạch Thị Chanh Đ yêu cầu chị Thạch Thị Ch trả tiền hui đã nhận bằng 67.990.000 đồng (Loại hui

5.000.000 đồng, mở ngày 30/11/2019 DL, dây hụi số: 01, 02, 03, 04, 05, 07, 08, 09, 10, 11, 12, 13, 15, 16, 17, 18, 19, 20, 21, 22, 23, 24, 25, 27, 28, 30, 31, 32); Chị Thạch Thị Chanh Đ không yêu cầu tính lãi; Trong quá trình giải quyết chị Thạch Thị Ch có lời khai thừa nhận chị có tham gia 32 dây hụi, loại hụi 5.000.000 đồng, mở ngày 30/11/2019 DL của chị Chanh Đ, sau khi cần trừ tiền hụi sống, hụi chết chị còn nợ lại chị Chanh Đ bằng 67.990.000 đồng, đây là những tình tiết các đương sự không phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[4] Chị Thạch Thị Chanh Đ yêu cầu chị Thạch Thị Ch trả tiền hụi đã nhận bằng 67.990.000 đồng, chị Ch không đồng ý trả, mà cho rằng các chủ hụi đã úp hụi đồng loạt, chị còn thiếu nhiều chủ hụi khác nên không có tiền trả cho chị Chanh Đ. Xét thấy, giao dịch góp hụi giữa chủ hụi và hụi viên là do các bên tự nguyện thỏa thuận, tại thời điểm thỏa thuận giao dịch góp hụi các đương sự có đầy đủ năng lực và nhận thức được hành vi của mình khi tham gia giao dịch góp hụi. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã giải thích đầy đủ quyền, nghĩa vụ của các đương sự, cho nên lời trình bày của chị Ch cho rằng do các chủ hụi đã úp hụi đồng loạt, chị còn thiếu nhiều chủ hụi khác nên không có tiền trả cho chị Chanh Đ là không có căn cứ chấp nhận.

[5] Trong quá trình giải quyết những hụi viên còn sống cũng có ý kiến thống nhất vào ngày 30/11/2019, chị Chanh Đ có tổ chức khai 32 dây hụi, loại hụi 5.000.000 đồng, mỗi dây có 16 phần, chị Chanh Đ úp hụi ở lần khai thứ 13, tất cả các dây hụi trên còn 03 lần khai nữa mới mãn hụi. Sau khi úp hụi chủ hụi và hụi viên đã tính toán cần trừ 03 lần tiền hụi sống ở các dây hụi trên xong, không có ai khởi kiện chị Chanh Đ, thống nhất để cho chị Chanh Đ giải quyết với chị Thạch Thị Ch.

Từ những nhận định trên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Chanh Đ là có căn cứ, do chị Chanh Đ không yêu cầu tính lãi nên không xem xét.

[6] *Về án phí dân sự sơ thẩm*: Buộc bị đơn chị Thạch Thị Ch phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Nguyên đơn chị Thạch Thị Chanh Đ không phải chịu án phí.

[7] Xét thấy, đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà là có căn cứ theo quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 91, 92, 147 và Điều 227, 228, 273, 280 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 471 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Nghị định số 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính phủ về họ, hụi biểu phùng;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Thạch Thị Chanh Đ.

2. Buộc chị Thạch Thị Chanh Đ trả cho chị Thạch Thị Chanh Đ tiền hội đã nhận tổng cộng bằng 67.990.000 đồng (Loại hội 5.000.000 đồng, mở ngày 30/11/2019 DL, dãy hội số: 01, 02, 03, 04, 05, 07, 08, 09, 10, 11, 12, 13, 15, 16, 17, 18, 19, 20, 21, 22, 23, 24, 25, 27, 28, 30, 31, 32); Chị Thạch Thị Chanh Đ không yêu cầu tính lãi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm cho bên được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

4. Về án phí: Buộc bị đơn chị Thạch Thị Ch phải chịu 3.399.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Thạch Thị Chanh Đ không phải chịu án phí; Hoàn trả số tiền 4.035.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0014329 ngày 20-10-2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh trả lại cho chị Thạch Thị Chanh Đ.

5. Về quyền kháng cáo: Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai để xin Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Tiểu Cần;
- Chi cục THADS huyện Tiểu Cần;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Thị Mỹ Chấm